TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 152/2019/HS-ST
Ngày 04-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG,TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Hoan** và bà **Hà Thị Thúy**.

Thư ký Tòa án: Bà **Nguyễn Thị Thắm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 154/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Tiến L, sinh năm 1988 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Số 339 LTN, phường LTN, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến L1 và bà Lưu Thị L2; bị cáo chưa có vợ con; là con thứ nhất trong gia đình; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 165 ngày 05/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2019 đến ngày 10/7/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- Những người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khu 10 phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương *(vắng mặt)*.

+ Anh Vũ Thế C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 8 HG, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 16/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Tiến L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 22 giờ, ngày 08/7/2019, tại khu vực đầu ngõ 35 BK, phường THĐ, thành phố Hải Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Tiến L có hành vi cất giấu trái phép một gói nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2cm bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng L tự khai là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra Phạm Tiến L khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy đá nên vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 08/7/2019, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 14U1-227.40 mượn của bạn là Vũ Thế Anh đến khu vực đường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy đá với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy, L đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đầu ngõ 35 BK, thành phố Hải Dương bị công an thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra, L đã lấy gói ma túy trong túi quần vứt xuống đường cách vị trí L dừng xe khoảng 3m. Cơ quan điều tra đã thu giữ gói ma túy, thu giữ chiếc xe mô tô và bắt giữ L trước sự chứng kiến của ông Lê Văn Ch ở khu 10 phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và anh Vũ Thế C ở số 8 HG, phường QT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Tại kết luận giám định số 283/KLGĐ-PC09 ngày 11/7/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Tiến L, gửi đến giám định có khối lượng là 0,285 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả 0,218 gam Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến L thừa nhận vào 22 giờ, ngày 08/7/2019, tại khu vực đầu ngõ 35 BK, phường THĐ, thành phố Hải Dương; L đã bị cơ quan điều tra công an thành phố Hải Dương bắt giữ do thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân; bị cáo xác định bản thân do đua đòi với bạn bè, mới sử dụng thử ma túy đá vài lần nên không lệ thuộc vào ma túy, thừa nhận gói ma túy bị cơ quan công an thu giữ khi bị bắt đúng là gói ma túy bị cáo đã vứt xuống đường. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định; thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h "tái phạm" Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,218 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Phạm Tiến L có tội và áp dụng pháp luật:

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tiến L thừa nhận vào khoảng vào khoảng 22 giờ, ngày 08/7/2019, tại khu vực đầu ngõ 35 BK, phường THĐ, thành phố Hải Dương. Đã cố ý thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản niêm phong vật chứng bị tạm giữ. Các tài liệu, chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi "Tàng trữ trái phép ma túy" là loại Methamphetamine có khối lượng 0,285 gam nên bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hành vi cố ý trong khi là người đã bị kết án chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong trường hợp "tái phạm". Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tàng trữ trái phép ma túy số lượng không lớn và mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng cơ quan giám định hoàn lại, xét thấy Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành, vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác:

Hành vi bán ma túy cho L của đối tượng nam giới không xác định được nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của người này là phù hợp.

Hành vi của anh Vũ Thế Anh cho bị cáo Phạm Tiến L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 14U1-227.40. Chiếc xe này là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Thế Anh, mục đích anh Vũ Thế Anh cho L mượn xe để L làm phương tiện đi lại, việc L sử dụng xe để đi mua ma túy anh Vũ Thế Anh không biết nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm của anh Vũ Thế Anh; cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Vũ Thế Anh là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h "tái phạm" Khoản 1 Điều 52; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Tiến L **14** *(mười bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2019.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 0,218 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 283/KLGĐ-PC09.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Tiến L phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Tiến L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Trại tạm giam– Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền